

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN X
TỈNH LONG AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

Bản án số: 35/2023/HS-ST
Ngày 12-9-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN X, TỈNH LONG AN

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Mỹ Phượng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Văn Nhị.

2. Ông Bùi Mạnh Quyết.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Minh Nhân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện X, tỉnh Long An.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện X, tỉnh Long An tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Anh Thi - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện X, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 35/2023/TLST-HS ngày 16 tháng 8 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 36/2023/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 8 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: Cao Văn Ph, (Tên gọi khác: Không), sinh năm 1968; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp 3, xã LT, huyện X, tỉnh Long An; Chỗ ở hiện nay: Ấp 2, xã LT, huyện X, tỉnh Long An; nghề nghiệp: Bán vé số dạo; trình độ học vấn: 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Cao Văn B, sinh năm 1923 (chết) và bà Đoàn Thị C, sinh năm 1928 (chết); có vợ là bà Võ Thị M, sinh năm 1969 (đã ly hôn) và con tên: Cao Hữu Ph1, sinh năm 1990; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện X từ ngày 05/4/2023 đến nay. (Có mặt).

- **Bị hại:** Bà Lê Thị C, sinh năm 1965. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp 3, xã LT, huyện X, tỉnh Long An. Chỗ ở hiện nay: Ấp 2, xã LT, huyện X, tỉnh Long An. (Có mặt)

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:**

+ Ông Cao Hữu Ph1, sinh năm 1990. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp 3, xã LT, huyện X, tỉnh Long An. Chỗ ở hiện nay: Ấp 2, xã LT, huyện X, tỉnh Long An. (Có mặt)

+ Ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1974. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp 5, xã NC, huyện BL, tỉnh Long An. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Cao Văn Ph và bà Lê Thị C (chị dâu của Ph) cùng hành nghề bán vé số. Ngày 01/4/2023, bị cáo Ph bị mất một cái ví (bóp) bên trong có 4.000.000 đồng. Bị cáo Ph nghi ngờ người nhà của bà C nhặt được. Từ nguyên nhân trên và cùng với việc không có tiền tiêu xài nên bị cáo Ph nảy sinh ý định chiếm đoạt vé số của bà C.

Khoảng 04 giờ ngày 05/4/2023, bà C điều khiển xe đạp trên Quốc lộ N2 hướng từ xã LT đến xã TL để bán vé số, Ph điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 62S2-0065 chạy theo sau. Khi đến khu vực Kênh 7 thuộc ấp 1, xã TL, huyện X, bà C điều khiển xe đạp cặp lề phải Quốc lộ N2. Ph quan sát thấy không có người và phương tiện khác qua lại nên Ph điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 62S2-0065 vượt lên áp sát vào bên trái xe đạp của bà C. Ph dùng chân phải đạp một cái vào yên sau xe đạp của bà C làm cho bà C và xe đạp bị ngã vào lề đường bên phải. Ph dùng tay phải giật lấy giỏ xách của bà C để trên rô xe đạp. Sau đó, Ph điều khiển xe mô tô chạy theo đường Kênh 10 đi đến cầu Ông Cả thuộc ấp 1, xã Tân Long, huyện X. Ph dừng xe và kiểm tra trong giỏ xách của bà C có 200.000 đồng và 190 tờ vé số, mệnh giá 10.000 đồng/1 tờ. Ph bỏ tiền và vé số của bà C vào giỏ xách của Ph, rồi vứt bỏ giỏ xách của bà C xuống Kênh Ông Cả (Bà C mua 150 tờ vé số của ông Lê Văn S và 40 tờ vé số của ông Võ Văn M).

Sau đó, Ph điều khiển xe mô tô đến huyện TH để bán vé số dạo cho nhiều người. Ph bán được 175 tờ, số tiền bán vé số là 1.750.000 đồng, còn lại 15 tờ chưa bán được.

Sau khi bị chiếm đoạt tài sản, bà C đến Công an xã TL để trình báo. Tại cơ quan Công an, Cao Văn Ph đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Trong quá trình điều tra bị cáo Cao Văn Ph đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nộp lại số tiền đã chiếm đoạt. Bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện X có thu giữ tang vật gồm:

- 15 tờ vé số, mở thưởng ngày 05/4/2023 do Ph giao nộp. Gồm: 07 (bảy) tờ đài Sóc Trăng số 516920; 02 (hai) tờ đài Đồng Nai số 927283; 02 (hai) tờ đài Đồng Nai số 786260; 02 (hai) tờ đài Cần Thơ số 261017; 01 (một) tờ đài Đồng Nai số 939700; 01 (một) tờ đài Sóc Trăng số 301295; Đối chiếu kết quả mở thưởng vào ngày 05/4/2023 của các Công ty xổ số kiến thiết Sóc Trăng, Cần Thơ và Đồng Nai thì 15 tờ vé số trên không trúng thưởng;

- 01 giỏ xách màu đen, nhãn hiệu Chi Bao là tài sản của Ph dùng để cất giữ tiền và vé số đã chiếm đoạt của bà C;

- 01 mũ bảo hiểm màu xanh và 01 áo khoác màu đỏ đen là đồ vật, trang phục mà Ph mang, mặc trong quá trình cướp tài sản.

Số tang vật trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện X quản lý chờ xét xử.

- Tiền Việt Nam: 1.930.000 đồng do Ph giao nộp. Cụ thể: tiền Ph chiếm đoạt trong giỏ xách của bà C là 200.000 đồng; tiền Ph bán 175 tờ vé số được 1.750.000 đồng (Ph đã xài 20.000 đồng). Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện X đã nộp vào tài khoản tiền tạm giữ của Công an huyện X mở tại Kho bạc Nhà nước.

- 01 cuốn sổ (Công ty Xổ số Bình Phước) và 01 điện thoại di động Samsung là tài sản của Ph không liên quan đến quá trình phạm tội. Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện X đã trao trả cho Ph.

- 01 Xe mô tô nhãn hiệu Honda, biển kiểm soát 62S2-0065 là tài sản của Cao Hữu Ph1 (là con ruột Cao Văn Ph). Ph1 cho Ph mượn xe để đi bán vé số dạo hằng ngày. Ph1 không biết trước việc Ph sử dụng xe mô tô biển kiểm soát 62S2-0065 để làm phương tiện đi cướp tài sản. Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện X đã trao trả xe cho Ph1.

Tại Cáo trạng số 36/CT-VKS ngày 16/8/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện X truy tố Cao Văn Ph về tội “Cướp tài sản” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 168 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện X giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Cao Văn Ph về tội “Cướp tài sản”. Đại diện Viện kiểm sát phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 168; các Điều 38; 50; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Cao Văn Ph từ 04 (bốn) năm đến 05 (năm) năm tù;

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tịch thu tiêu hủy: 15 tờ vé số, mở thưởng ngày 05/4/2023 do Ph giao nộp. Đối chiếu kết quả mở thưởng vào ngày 05/4/2023 của các Công ty Xổ số kiến thiết Sóc Trăng, Cần Thơ và Đồng Nai thì 15 tờ vé số trên không trúng thưởng;

- Do bị cáo Ph đã tác động gia đình bồi thường xong cho bị hại 2.100.000 đồng nên trả lại cho bị cáo số tiền 1.930.000 đồng hiện đang được tạm giữ tại Kho bạc Nhà Nước và trả 01 giỏ xách màu đen nhãn hiệu Chi Bao, 01 mũ bảo hiểm màu xanh, 01 áo khoác màu đỏ đen là đồ vật, trang phục của cá nhân bị cáo Ph.

Bị cáo; bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không thực hiện

quyền tranh luận.

Bị cáo Cao Văn Ph thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện X, tỉnh Long An đã truy tố. Lời nói sau cùng của bị cáo Ph là xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Căn cứ vào điểm e khoản 2 Điều 260 Bộ luật Tố tụng hình sự Hội đồng xét xử xét thấy trong quá trình điều tra, truy tố vụ án thì hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên tiến hành đúng theo các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội đúng như cáo trạng đã nêu, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu và các chứng cứ khác mà cơ quan điều tra đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét, thẩm tra tại phiên tòa, nên có đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 04 giờ 50 phút ngày 05/4/2023, tại khu vực Kênh 7 thuộc ấp 1, xã TL, huyện X, Cao Văn Ph điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 62S2-0065 quan sát thấy không có người và phương tiện khác qua lại Ph dùng chân phải đạp một cái vào yên sau xe đạp của bà C làm cho bà C và xe đạp bị ngã vào lề đường bên phải. Ph dùng tay phải giật lấy giỏ xách của bà C để trên rô xe đạp. Hành vi đó của Cao Văn Ph đã đủ yếu tố cấu thành tội Cướp tài sản nên Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội Cướp tài sản theo điểm d khoản 2 Điều 168 Bộ luật Hình sự là đúng pháp luật.

[2] Cáo trạng và lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện X đã phản ánh đúng hành vi bị cáo đã thực hiện, phù hợp với các tình tiết khách quan của vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử xác định cáo trạng số 36/CT-VKS ngày 16/8/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện X và lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện X là có căn cứ pháp luật.

[3] Xét tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi trái pháp luật của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, thể hiện bị cáo xem thường pháp luật. Hành vi của bị cáo thực hiện do lỗi cố ý đã trực tiếp xâm phạm đến tài sản của bị hại và xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội. Do đó, cần thiết phải xử lý bị cáo bằng một hình phạt tù có thời hạn tương xứng với hành vi mà bị cáo gây ra để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo thấy: Khi quyết định hình phạt cần xem xét cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ như: Sau khi phạm tội, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho bị hại; bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đề nghị của Kiểm sát viên là có căn cứ pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Con bị cáo là Cao Hữu Ph1 đã bồi thường cho bị hại Lê Thị C số tiền 2.100.000 đồng. Tại phiên tòa, bà C không yêu cầu về trách nhiệm dân sự và ông Ph1 không yêu cầu giải quyết số tiền đã bồi thường thay cho bị cáo Ph nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6] Về vật chứng:

Trong quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện X có thu giữ vật chứng gồm:

- 15 tờ vé số, mở thưởng ngày 05/4/2023 do Ph giao nộp. Đối chiếu kết quả mở thưởng vào ngày 05/4/2023 của các Công ty xổ số kiến thiết Sóc Trăng, Cần Thơ và Đồng Nai thì 15 tờ vé số trên không trúng thưởng nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 giỏ xách màu đen nhãn hiệu Chi Bao, 01 mũ bảo hiểm màu xanh và 01 áo khoác màu đỏ đen bị cáo Ph có yêu cầu nhận lại nên trả cho bị cáo.

- Đối với 01 cuốn sổ (Công ty xổ số Bình Phước) và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung là tài sản cá nhân của bị cáo, không sử dụng vào việc phạm tội và đã được trả lại cho bị cáo là phù hợp quy định pháp luật.

- Đối với giỏ xách đựng vé số của bà Lê Thị C mà bị cáo Ph đã vứt bỏ xuống Kênh Ông Cả thuộc ấp 1, xã TL, huyện X Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện X đã tiến hành truy tìm nhưng không thu hồi được nên không xem xét.

- Đối với một xe mô tô nhãn hiệu Honda, biển kiểm soát 62S2-0065 là tài sản của Cao Hữu Ph1 (là con ruột Cao Văn Ph). Ph1 cho Ph mượn xe để đi bán vé số dạo hằng ngày. Ph1 không biết trước việc Ph sử dụng xe mô tô biển kiểm soát 62S2-0065 để làm phương tiện đi cướp tài sản. Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện X đã trao trả xe cho Ph1 ngày 29/7/2023 là đúng quy định pháp luật.

[7] Đối với số tiền 1.930.000 đồng đang được giữ tại Kho bạc Nhà nước theo Lệnh thanh toán ngày 28/7/2023: Hoàn trả cho bị cáo Cao Văn Ph số tiền 1.930.000 đồng.

[8] Đối với ông Nguyễn Văn B là chủ sở hữu của xe mô tô biển kiểm soát 62S2-0065 xác định đã cho Cao Hữu Ph1 xe mô tô này hơn một năm nhưng chưa làm thủ tục sang tên (Do Ph1 là con nuôi và thấy Ph1 không có xe đi lại). Cao Hữu Ph1 là người cho bị cáo Ph mượn xe để đi bán vé số dạo hằng ngày. Ông Bình, ông Ph1 không biết trước việc bị cáo Ph sử dụng xe mô tô biển kiểm soát 62S2-0065 để làm phương tiện đi cướp tài sản. Do đó, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện X không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với ông Nguyễn Văn Bình, ông Cao Hữu Ph1 là có căn cứ.

[9] Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm sung vào công quỹ Nhà nước.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm d khoản 2 Điều 168; các Điều: 38; 50; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự;

1. Tuyên bố bị cáo: Cao Văn Ph phạm tội “Cướp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Cao Văn Ph 03 (ba) năm tù. Thời gian tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam (ngày 05/4/2023).

2. Áp dụng Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tiếp tục tạm giam bị cáo Cao Văn Ph 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 12/9/2023) để đảm bảo việc kháng cáo, kháng nghị và thi hành án.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu, tiêu hủy 15 tờ vé số, mở thưởng ngày 05/4/2023; gồm: 07 (bảy) tờ đài Sóc Trăng số 516920; 02 (hai) tờ đài Đồng Nai số 927283; 02 (hai) tờ đài Đồng Nai số 786260; 02 (hai) tờ đài Cần Thơ số 261017; 01 (hai) tờ đài Đồng Nai số 939700; 01 (một) tờ đài Sóc Trăng số 301295;

Trả lại cho bị cáo Cao Văn Ph: 01 giỏ xách màu đen nhãn hiệu Chi Bao (có dây đeo); 01 mũ bảo hiểm màu xanh và 01 áo khoác màu đỏ đen;

(Vật chứng nêu trên hiện do Chi cục Thi hành án dân sự huyện X quản lý).

Hoàn trả cho bị cáo Cao Văn Ph số tiền 1.930.000 đồng. Số tiền này hiện đang được gửi tại Kho bạc Nhà nước.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; buộc bị cáo Cao Văn Ph phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm sung vào công quỹ Nhà nước.

5. Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 12/9/2023).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Long An;
- VKSND huyện X ;
- Chi cục THADS huyện X ;
- Công an huyện X ;
- Sở tư pháp tỉnh Long An;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM THẨM
PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Mỹ Phượng